TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUỶ NGUYÊN** **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 579/2019/QĐST-HNGĐ	*Thuỷ Nguyên, ngày 12 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 11 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 842/2019/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ yêu cầu công nhận thỏa thuận thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau khi ly hôn là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành về việc yêu cầu công nhận thỏa thuận thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lưu Thị L; Nơi cư trú: Thôn Q, xã T, huyện T, thành phố H.

Bị đơn: Anh Nguyễn Trọng Đ; Nơi cư trú: Thôn Q, xã T, huyện T, thành phố H.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công nhận thỏa thuận về thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau khi ly hôn giữa chị Lưu Thị Lvà anh Nguyễn Trọng Đ, chị Lưu Thị Ltrực tiếp nuôi cả hai con chung tên: Nguyễn Trọng Đ, sinh ngày 28/3/2009 và Nguyễn Khánh L, sinh ngày 13/9/2010, cho đến khi cả hai con chung trưởng thành 18 tuổi có khả năng lao động hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Nguyễn Trọng Đ cấp dưỡng

tháng hai con chung cùng chị Lưu Thị Lhàng tháng 4.000.000 đồng, mỗi con chung là 2.000.000 đồng/tháng, kể từ tháng 10/2019 cho đến khi cả hai con chung trưởng thành đủ 18 tuổi có khả năng lao động hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền thăm nom và chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

Kể từ ngày chị Lưu Thị Lcó đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con chung, nếu anh Nguyễn Trọng Đ chưa thi hành xong khoản tiền phải thi hành thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

- Về án phí: Chị Lưu Thị Lnhận nộp cả 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sơ thẩm đã nộp đủ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003122, ngày 25 tháng 10 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thuỷ Nguyên, thành phố H.Trả lại chị Lưu Thị Lsố tiền 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0003122, ngày 25 tháng 10 năm 2019.

Anh Nguyễn Trọng Đ nhận nộp toàn bộ án phí cấp dưỡng nuôi con chung là 150.000 đồng theo quy định của pháp luật.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Thuỷ Nguyên;
- Chi cục THADS h. Thuỷ Nguyên;
- TANDTP H;
- UBND xã T;
- Lưu: VT; hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Sự